TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2023/HS-ST
Ngày 27 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Luyến

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Trụ

Ông Lê Anh Dũng.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Hoàng Hà - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT*, tham gia phiên toà*: Bà Đỗ Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2023/HSST ngày 05/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXX-HS ngày 14/4/2023, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Mạnh T**, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/5/1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Tổ 33, khu 4, phường NT, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 208/2010/HSST ngày 26/10/2010 của Toà án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xử phạt Nguyễn Mạnh T 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2017, chấp hành thi hành án dân sự xong ngày 26/10/2010. Đến thời điểm phạm tội, T đã được xoá án tích. Ngày 19/01/2001, Nguyễn Mạnh T bị Công an thành phố VT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức: phạt tiền, đã nộp tiền ngày 19/01/2001; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/01/2023, quá trình điều tra, xác định T là người nghiện ma tuý, nếu để ở ngoài xã hội sẽ tiếp tục phạm tội nên ngày 11/01/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh PT. *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 45 phút, ngày 05/01/2023, Tổ công tác của Công an thành phố VT, tỉnh PT đang làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc khu 3, xã Sông Lô, thành phố VT, tỉnh PT, phát hiện một người nam giới có biểu hiện

vi phạm pháp luật. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông tự khai nhận họ tên là Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 10/5/1984, hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 33, khu 4, phường NT, thành phố VT, tỉnh PT. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có 01 (một) gói giấymặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng cất giấu trong khẩu trangvà khai nhận đó là gói ma tuý heroine của T tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tại chỗ, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ và niêm phong gói ma tuý có đặc điểm như đã nêu trên theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen, đã cũ,số IMEI: 358292/04/398274/4, kèm sim trong máy số: 0377889123.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố VT ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột, cục màu trắng đã thu giữ của T. Tại bản kết luận giám định số 108/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh PT kết luận:

"*Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định là* ***ma tuý,*** *loại* ***Heroine****, có khối lượng là:* ***0,167 gam.***

Heroin*(hay Heroine)là chất ma tuý nằm trongDanh mục IA, số thứ tự 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ."*

Hoàn trả lại đối tượng giám định 0,126 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong túi niêm phong mã số: PS3A 119983, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang, Nguyễn Mạnh T khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma tuý heroine nên khoảng 15 giờ, ngày 05/01/2023, T một mình đi bộ từ nhà ra đường đi nhờ xe của một người qua đường không quen biết xuống khu vực chợ thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúctìm mua ma tuý để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông tên Tuân (không biết họ tên đầy đủ, năm sinh và địa chỉ cụ thể). T hỏi và mua được của Tuân 02 (hai) gói ma tuý heroine có đặc điểm giống nhau là 02 (hai) gói nilon màu trắng bên trong có 02 (hai) gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng là ma tuý Heroine với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma tuý, Tuân đi đâu thì T không biết.T đi bộ đến một khu đất trống, vắng người gần đó lấy ta 01 (một) gói heroine sử dụng hết cho bản thân, còn 01 (một) gói heroine T giấu ở trong khẩu trang. Sau đó, T đi ra đường đi nhờ xe của một người qua đường không quen biết đến khu vực xã Sông Lô, thành phố VT, tỉnh PT thì xuống xe đi bộ, khi đi đến khu 3, xã Sông Lô, thành phố VT, tỉnh PT tìm nơi sử dụng tiếp thì bị tổ công tác của Công an thành phố VT phát hiện, bắt quả tangvà thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Kết quả xét nghiệm ma tuý (Test nhanh nước tiểu) ngày 05/01/2023, của Nguyễn Mạnh T: Dương tính với ma tuý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T, do T đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng, Công an thành phố VT đã ra quyết định xử

phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt: Cảnh cáo.

Đối với người đàn ông tên Tuân bán ma tuý cho T, do T không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể ở đâu, ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKS-VT ngày 04 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo nội dung cáo trạng truy tố;

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 27 tháng tù đến 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ đen đã cũ, số IMEI: 358292/04/398274/4 thu giữ của bị cáo T.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,126 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói trong 01 bì niêm phong số: 108/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh PT, hoàn trả và 01 sim điện thoại số 0377.889.123 thu giữ của bị cáo T.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Mạnh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT và vật chứng thu giữ, cũng như với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 05/01/2023, tại khu 3, xã Sông Lô, thành phố VT, tỉnh PT, Nguyễn Mạnh T có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,167 gam ma tuý loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân bị tổ công tác của Công an thành phố VT phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Mạnh T đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm trước pháp luật, mang tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, phạm tội thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, nhân thân đã bị kết án về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà lại phạm tội mới nên cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo từ bỏ ma túy và cải tạo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tài sản thu giữ của bị cáo T là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ đen đã cũ, số IMEI: 358292/04/398274/4. Cơ quan CSĐT tiến hành xác minh, xác định tài sản trên của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội, nên cần áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, tịch thu sung ngân sách nhà nước tài sản thu giữ của bị cáo nêu trên là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Tuân đã bán ma túy cho T, do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của T, không có căn cứ nào khác, nên không đủ căn cứ xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T. Công an thành phố VT đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với T là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Ma túy thuộc Nhà nước quản lý, cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy, cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại (0,126 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói) trong 01 bì niêm phong số: 108/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh PT, hoàn trả là phù hợp.

- Đối với 01 sim điện thoại, số 0377.889.123, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh T *27 (Hai mươi bảy)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ đen đã cũ, số IMEI: 358292/04/398274/4 thu giữ của bị cáo T.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,126 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói trong 01 bì niêm phong số: 108/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh PT, hoàn trả và 01 sim điện thoại số 0377.889.123 thu giữ của bị cáo T.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/4/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT).

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai*

trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND thành phố VT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh PT;
- Công an TP.VT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- Chi cục THA TP.VT;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bình Luyến